

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỘ TRƯỞNG
Số: 219-CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 1990

QUYẾT ĐỊNH
CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Phê duyệt dự án đầu tư xây
dựng vùng kinh tế phòng hộ xung yếu ven hồ Hoà Bình*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Xét dự án đầu tư "xây dựng vùng kinh tế phòng hộ xung yếu ven hồ Hoà Bình" của Bộ Lâm nghiệp (tờ trình số 112-LN-KL ngày 24-1-1990);

Theo đề nghị của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước về việc phê duyệt dự án đầu tư này (văn bản số 387-UB-XD-NL ngày 7 tháng 5 năm 1990),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Nay phê duyệt dự án đầu tư xây dựng vùng kinh tế phòng hộ xung yếu hồ Hoà Bình theo những nội dung kinh tế - kỹ thuật chủ yếu sau:

- Tên công trình: Vùng kinh tế phòng hộ xung yếu ven hồ Hoà Bình.
- Địa điểm và phạm vi đất đai vùng dự án quản lý:

a) Địa điểm:

- Vùng kinh tế phòng hộ xung yếu ven hồ Hoà Bình gồm hai giải đất chạy dọc theo ven hồ có chiều dài 200 km tính từ đập chính công trình thủy điện Hoà Bình đến Tạ Bú (Sơn La); chiều

rộng mỗi giải bình quân 2 km tính từ mép nước hồ lên.

- Có toạ độ địa lý:

Vĩ độ Bắc từ 20 độ đến 21 độ 30—

Kinh độ Đông từ 103 độ đến 106 độ

b) Phạm vi đất đai vùng dự án:

- Nằm trong địa phận hành chính của các huyện: Đà Bắc, Tân Lạc, Kỳ Sơn, Mai Châu, thị xã Hoà Bình (tỉnh Hà Sơn Bình); Mường La, Mai Sơn, Bắc Yên, Mộc Châu, Phù Yên (tỉnh Sơn La).

- Tổng diện tích tự nhiên: 79.740 héc-ta

Trong đó:

Đất vùng bán ngập: 8.000 héc-ta

Đất còn rừng: 13.091 héc-ta

3. Mục tiêu dự án:

- Nhanh chóng tạo được khả năng phòng hộ cao tại vùng xung yếu. Lập lại cân bằng sinh thái, bảo vệ môi trường sống vùng Tây Bắc.

- Ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân vùng ven hồ, chấm dứt phát nương làm rẫy, tổ chức cuộc sống mới tiến bộ.

- Phát triển thành vùng kinh tế hàng hoá nông - lâm - ngư nghiệp và chế biến.

4. Nhiệm vụ:

- Kết hợp phòng hộ và sản xuất kinh doanh tạo ra các khu rừng vừa cho hiệu quả kinh tế, vừa có tác dụng phòng hộ cao bằng cách trồng rừng, tu bổ rừng và khoanh nuôi, bảo vệ nghiêm ngặt để tái sinh rừng trên diện tích đất lâm nghiệp còn lại.

- Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, động vật rừng, trồng cây công nghiệp, cây ăn quả dài ngày ở các triền núi thấp ven hồ và trên đất trồng rừng có điều kiện thực hiện nông - lâm kết hợp nhằm phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Khai thác vùng bán ngập ven hồ để sản xuất lương thực và cây công nghiệp ngắn ngày.

- Tận dụng mặt nước nuôi trồng, đánh bắt thuỷ sản.

- Bảo đảm điều kiện ăn, ở, đi lại, học hành, chữa bệnh, đời sống văn hoá cho nhân dân vùng dự án. Hoàn thành công tác định canh định cư ổn định cuộc sống nhân dân vùng lòng hồ